

Số: *1938*/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày *29* tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Điều chỉnh nội dung Quyết định số 1192/QĐ-UBND  
ngày 02/8/2013 của UBND thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài  
nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích  
sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 77/2017/QĐ-UBND  
ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ủy quyền cho UBND các  
huyện, thành phố thực hiện thông báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; phê  
duyet và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp  
thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Khoản 3, Điều 66,  
Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 02/8/2013 của UBND thị xã  
Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu) V/v Thu hồi đất tại địa bàn xã Nậm Loỏng  
– thị xã Lai Châu để thực hiện dự án: San gạt mặt bằng tạo quỹ đất phía Tây  
Nam, thị xã Lai Châu (Lô số 1);*

*Căn cứ Quyết định 1830/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thị xã Lai  
Châu V/v Phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Khu  
đất san gạt mặt bằng tạo quỹ đất phía Tây Nam thị xã Lai Châu (Lô số 1);*

*Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của UBND thị  
xã Lai Châu Về việc hủy phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của bà  
Tấn Thị Măng tại Quyết định số: 1237/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của  
UBND thị xã Lai Châu;*

*Căn cứ Bảng tổng hợp diện tích do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên – Môi  
trường tỉnh Lai Châu thực hiện và xác nhận ngày 07/4/2013 và biên bản mô tả  
ranh giới, mốc giới thửa đất;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai  
Châu tại Tờ trình số 705/TTr-TNMT ngày 28/12/2020 và Giám đốc Trung tâm  
Phát triển quỹ đất thành phố tại Công văn số 369/TTPTQĐ ngày 07/12/2020.*





## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh diện tích đất thu hồi đã ban hành tại Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 02/8/2013 của UBND thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu) từ 987m<sup>2</sup> thành 308m<sup>2</sup> đất của hộ gia đình bà Tần Thị Măng - Cư trú tại bản Huổi Lùng, xã Nậm Loỏng, thị xã Lai Châu (nay là bản Hổi Lùng, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu) gồm 01 thửa đất thuộc Tờ sơ đồ trích lục bản đồ địa chính khu đất: San gạt mặt bằng tạo quỹ đất phía Tây Nam, thị xã Lai Châu (Lô số 1), tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên Môi trường thực hiện và xác nhận ngày 08/4/2013, cụ thể như sau:

| STT         | Số thửa | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Loại Đất                         |
|-------------|---------|-----------------------------|----------------------------------|
| 1           | 1       | 308                         | Đất bằng trồng cây hàng năm khác |
| <b>Tổng</b> |         | <b>308</b>                  |                                  |

**- Lý do điều chỉnh:** Theo đúng diện tích đất thu hồi đã được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định 1830/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND thị xã Lai Châu về việc Phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Khu đất san gạt mặt bằng tạo quỹ đất phía Tây Nam thị xã Lai Châu (Lô số 1) và theo diện tích đất thực tế Ban Quản lý dự án thành phố đã thực hiện san ủi mặt bằng.

**Điều 2.** Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 02/8/2013 của UBND thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc: Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban Quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND xã Sùng Phài; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Văn phòng ĐKQSD đất - Sở TNMT;
- Thanh tra thành phố;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Hữu Cam**



